

GIẤY MỜI

Về việc tham gia thực hiện gói thầu

Gói thầu: Thi công xây lắp

Dự án: Sửa chữa, cải tạo hệ thống trạm xử lý nước thải cơ sở 27 Tân Mỹ

Căn cứ Quyết định số 2478/QĐ-ĐHTCM ngày 10/6/2026 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tài chính – Marketing về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu giai đoạn thực hiện dự án thuộc Dự án “Sửa chữa, cải tạo hệ thống trạm xử lý nước thải cơ sở 27 Tân Mỹ”.

Trường Đại học Tài chính – Marketing kính mời các đơn vị có đủ điều kiện năng lực tham gia thực hiện gói thầu “Thi công xây lắp” dự án “Sửa chữa, cải tạo hệ thống trạm xử lý nước thải cơ sở 27 Tân Mỹ”, cụ thể như sau:

- Tên gói thầu: Thi công xây lắp.
- Dự án: Sửa chữa, cải tạo hệ thống trạm xử lý nước thải cơ sở 27 Tân Mỹ.
- Giá gói thầu: 1.086.609.983 đồng (Bằng chữ: Một tỷ, không trăm tám mươi sáu triệu, sáu trăm lẻ chín ngàn, chín trăm tám mươi ba đồng).
- Thông tin cơ bản gói thầu: Theo Phụ lục 01 và Phụ lục 02 đính kèm.
- Địa điểm xây dựng: 27 Tân Mỹ, phường Tân Thuận, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Loại hợp đồng: Trọn gói.
- Thời gian thực hiện gói thầu: 60 ngày.
- Thời gian nhận hồ sơ năng lực, báo giá: Đến 11g00 ngày 18/6/2026.
- Địa điểm nhận hồ sơ: Phòng Đầu tư và Mua sắm, phòng D206 – 778 Nguyễn Kiệm, phường Đức Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Thời gian khảo sát hiện trạng công trình, mặt bằng thi công, các điều kiện đảm bảo thi công và thông tin liên quan: Từ ngày 18/6/2026 đến ngày 23/6/2026 (trong giờ hành chính).
- Người tiếp nhận hồ sơ: Ông Đỗ Văn Tiệp - ĐT: 0963 858687.

Trường Đại học Tài chính – Marketing mong nhận được sự hợp tác của các Nhà thầu.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu;
- Đăng tải trên Website UFM-P. ĐTMS;
- Lưu: VT, ĐTMS.





PHỤ LỤC 01: PHẠM VI, CÔNG VIỆC GÓI THẦU
(Đính kèm giấy mời số 2159/GM-ĐHTCM, ngày 12/6/2026)

I. Thông tin dự án

1. Tên dự án: Sửa chữa, cải tạo hệ thống trạm xử lý nước thải cơ sở 27 Tân Mỹ.

2. Chủ đầu tư: Trường Đại học Tài chính – Marketing.

3. Mục tiêu:

Sửa chữa hệ thống trạm xử lý nước thải để đảm bảo hệ thống vận hành ổn định, chất lượng nước thải đầu ra đáp ứng yêu cầu của quy định xả thải hiện hành..

4. Quy mô đầu tư xây dựng:

- Sửa chữa, thay thế các thiết bị hư hỏng của hệ thống công nghệ trạm xử lý nước thải: Bể thu gom, Bể điều hòa, Bể anoxic, Bể sinh học hiếu khí, Bể lắng bùn sinh học,...

- Phân tích mẫu nước sau xử lý, kết quả phân tích mẫu nước thải sau xử lý đạt quy chuẩn xả thải.

- Chạy thử, vận hành và chuyển giao.

- Các nội dung liên quan khác.

5. Địa điểm xây dựng: 27 Tân Mỹ, phường Tân Thuận, TP.Hồ Chí Minh.

6. Loại, nhóm dự án; loại, cấp công trình chính: Nhóm C, Cấp III - Công trình hạ tầng kỹ thuật.

7. Tiến độ thực hiện dự án: Năm 2026 - 2027.

8. Nguồn vốn đầu tư: Từ nguồn thu hợp pháp của Trường Đại học Tài chính – Marketing.

2. Phạm vi công việc gói thầu

- Sửa các thiết bị hư hỏng (02 máy thổi khí, 01 bơm lọc áp lực);

- Cấp mới rô thu rác thô và thu rác tinh tại hố thu gom và bể điều hoà nhằm loại bỏ các cặn rác lơ lửng, tránh ảnh hưởng đến quá trình hoạt động của bơm, tăng hiệu suất xử lý;

- Bể thiếu khí (Anoxic) bổ sung thêm 01 máy khuấy nhằm khuấy trộn bùn vi sinh và nước thải - > tăng hiệu suất xử lý của bể thiếu khí (Anoxic);

- Cấp mới 02 bơm điều hoà bị cháy;

- Hệ hóa chất: bổ sung thêm 02 bồn chứa hóa chất, 02 motor khuấy hoá chất và 02 bơm hóa chất tăng độ kiềm & cơ chất - > hỗ trợ cho quá trình xử lý Nito có trong nước thải;

- Bổ sung hệ thống khử mùi nhằm loại bỏ mùi hôi trong quá trình vận hành của hệ thống xử lý nước thải;

- Cấp mới tủ điện điều khiển (Thay thế tủ điện điều khiển cũ vì tủ điện cũ không đủ diện tích thêm một số thiết bị điều khiển, các thiết bị cũ có dấu hiệu hư hỏng và xuống cấp ảnh hưởng tới quá trình vận hành của hệ thống);

- Cấp mới và lắp đặt toàn bộ hệ thống đường ống dẫn khí trên mặt bằng ống inox 304, hệ thống ống dẫn nước, dẫn bùn bằng nhựa uPVC;

- Cấp mới và lắp đặt toàn bộ hệ thống máng điện, cáp điện điều khiển các thiết bị của hệ thống xử lý nước thải;

- Cấp mới thay thế toàn bộ nắp thăm của các bể xử lý bằng vật liệu inox 304, để thuận tiện cho nhân viên vận hành hệ thống kiểm tra các thiết bị dưới hệ thống xử lý, kiểm tra nồng độ bùn vi sinh, kiểm tra chất lượng nước trong quá trình xử lý của các bể.

- Tổ chức chạy thử, vận hành và chuyển giao hệ thống sau khi hoàn thành công tác sửa chữa.

- Thực hiện phân tích mẫu nước thải sau xử lý nhằm đánh giá hiệu quả xử lý và đảm bảo các thông số đầu ra đạt chuẩn trước khi đưa hệ thống vào vận hành chính thức.

- Phân tích mẫu (01 mẫu sau xử lý phục vụ công tác nghiệm thu và bàn giao nội bộ hai bên A-B) trong bảng sau:

STT	Mẫu nước thải phục vụ công tác nghiệm thu và bàn giao (Bên lấy mẫu theo chỉ định hoặc quyết định của Đoàn kiểm tra)	Đơn vị	Số lượng
1	pH	Mẫu	01
2	BOD ₅ (20 ^o C)	Mẫu	01
3	Tổng chất rắn lơ lửng (TSS)	Mẫu	01
4	Tổng chất rắn hòa tan	Mẫu	01
5	Sulfua (tính theo H ₂ S)	Mẫu	01
6	Amoni (tính theo N)	Mẫu	01
7	Nitrat (NO ₃ ⁻) (tính theo N)	Mẫu	01
8	Dầu mỡ động, thực vật	Mẫu	01
9	Tổng các chất hoạt động bề mặt	Mẫu	01
10	Phosphat (PO ₄ ³⁻) (tính theo P)	Mẫu	01
11	Tổng Coliforms	Mẫu	01

- Kết quả phân tích mẫu nước:

+ Các chỉ tiêu nước thải sau xử lý đạt yêu cầu theo yêu cầu của QCVN 14:2025/BTNMT cột B;

+ Cơ quan phân tích mẫu nước là các phòng thí nghiệm hoặc tổ chức được chỉ định và có đủ năng lực để thực hiện việc phân tích, kiểm nghiệm chất lượng nước theo các quy định và tiêu chuẩn hiện hành, phải được chứng nhận, công nhận bởi các tổ chức có thẩm quyền, như Bộ Nông nghiệp và Môi trường hoặc Bộ Khoa học và Công nghệ để đảm bảo đủ điều kiện hoạt động và cung cấp dịch vụ.

- Các hạng mục công việc có liên quan khác nhằm đảm bảo hệ thống hoạt động ổn định, đồng bộ và đáp ứng yêu cầu kỹ thuật về xử lý nước thải sinh hoạt.

- Chi tiết xem Bảng kê khối lượng công việc (*đính kèm*) và thiết kế bản vẽ thi công (*File .PDF gửi kèm theo giấy mời*).



BẢNG KÊ KHỐI LƯỢNG CÔNG VIỆC

STT	Mô tả công việc	Đơn vị tính	Khối lượng
I	CỤM BỂ VÀ NHÀ ĐIỀU HÀNH		
1	Đục tẩy bề mặt sàn bê tông	m2	58,80
2	Đục mở sàn betong làm nắp thăm tại bể điều hoà, loại tường bê tông, chiều dày tường <= 22cm	m2	0,640
3	Sơn vạch chia các ngăn bể trong hệ thống xử lý	m2	60,0
4	Bơm nước vệ sinh bể và tháo bỏ giá thể hiện hữu trong các ngăn của hệ thống xử lý (bao gồm công tác thông thoáng và đo nồng độ oxy trong bể trước khi thi công)	trọn gói	1,0
5	Tháo dỡ hệ thống đường ống phân phối khí chính, hệ thống đĩa thổi khí dưới đáy bể hiếu khí và bể điều hoà, tháo dỡ hệ thống máng điện cũ và dây điện cũ, tháo dỡ hệ thống đường ống phân phối nước, bùn cũ và các phụ kiện kèm theo	trọn gói	1,0
6	Đục tẩy bề mặt tường nhà điều hành	m2	56,0
7	Sơn dầm, trần, cột, tường trong nhà đã bả bằng sơn các loại, 1 nước lót, 2 nước phủ	m2	56,0
8	Lợp mái che tường bằng tôn múi chiều dài bất kỳ	100m2	0,2640
9	Già công cửa sắt, hoa sắt	tấn	0,1017
10	Lắp dựng cửa khung sắt	m2	3,240
11	Cung cấp nắp thăm inox 304	bộ	10,0
II	BỂ SINH HỌC HIẾU KHÍ VÀ BỂ ĐIỀU HOÀ		
1	Sửa chữa máy thổi khí công suất 2.2Kw (Quấn lại cuộn dây, thay nhớt, dây cua roa, vệ sinh máy bao gồm đầu hút và đầu thổi)	bộ	1.0
2	Bảo trì máy thổi khí công suất 2.2Kw (Thay nhớt, thay dây cua roa, vệ sinh máy bao gồm đầu hút và đầu thổi)	bộ	1.0
3	Cung cấp bơm chìm nước thải ngăn điều hoà, công suất 0.4Kw, lưu lượng 6 - 12m3/h, cột áp 6-8m	bộ	2.0
4	Cung cấp rổ chắn rác inox 304	bộ	2.0
5	Cung cấp và lắp đặt hệ thống đĩa phân phối khí có đường kính 270mm	bộ	36.0
III	BỂ SINH HỌC THIẾU KHÍ		

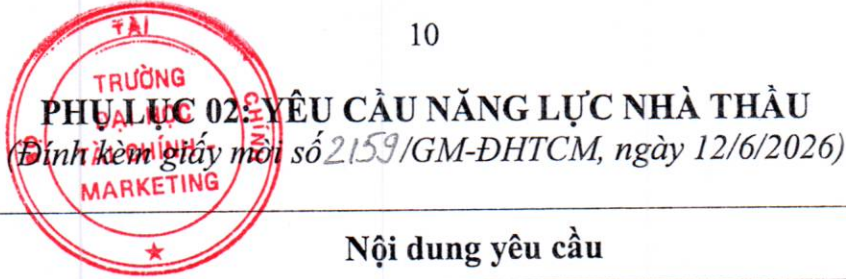
STT	Mô tả công việc	Đơn vị tính	Khối lượng
1	Cung cấp và lắp đặt máy khuấy cho bể thiếu khí, công suất 0.25Kw	bộ	1.0
2	Cung cấp lắp đặt gôỉ đỡ, trục cánh khuấy cho motor khuấy công suất 0.25Kw	bộ	1.0
IV	BỂ KHỬ TRÙNG VÀ BỒN LỌC ÁP LỰC		
1	Sửa chữa bơm lọc công suất 4Kw (Quấn lại cuộn dây, thay dầu mỡ, bạc đạn)	bộ	1.0
2	Bảo dưỡng bơm lọc công suất 4Kw (Vệ sinh tổng quát bơm, kiểm tra guồng bơm, cánh bơm, phốt bơm)	bộ	1.0
3	Cầu bồn lọc áp lực ra vị trí mới	bồn	1.0
4	Vệ sinh bồn lọc áp lực (lấy bỏ vật liệu lọc hiện hữu, vệ sinh bồn lọc)	bồn	1.0
5	Cung cấp và lắp đặt vật liệu lọc	bồn	1.0
6	Lắp đặt đồng hồ đo lưu lượng, quy cách đồng hồ DN50 mm	cái	1.0
V	HỆ THỐNG BỒN HOÁ CHẤT		
1	Cung cấp lắp đặt bồn chứa hoá chất bằng nhựa, dung tích bể 0,50m ³	bể	2.0
2	Thay thế motor khuấy hoá chất gồm: Tháo motor và cánh khuấy cũ, cung cấp và lắp đặt motor 0.4Kw và cánh khuấy inox 304 mới	bộ	1.0
3	Cung cấp và lắp đặt motor khuấy hoá chất mới công suất 0.4Kw và cánh khuấy inox 304 mới	bộ	2.0
4	Cung cấp và lắp đặt hệ khung đỡ cho motor khuấy hoá chất bằng V4 inox 304	bộ	1.0
5	Cung cấp và lắp đặt bơm định lượng hoá chất lưu lượng 10.8 Lit/phút và cột áp 3bar	bộ	2.0
6	Tháo bơm định lượng hoá chất cũ và lắp đặt vào vị trí mới	bộ	1.0
VI	HỆ THỐNG XỬ LÝ MÙI		
1	Cung cấp và lắp đặt tháp xử lý mùi có kích thước B*H = 800*1500 mm, vật liệu inox 304	bộ	1.0
2	Cung cấp và lắp đặt vật liệu cho tháp xử lý mùi	bộ	1.0
3	Cung cấp và lắp đặt quạt hút mùi có công suất 0.75Kw, lưu lượng gió 300m ³ /giờ	cái	1.0

STT	Mô tả công việc	Đơn vị tính	Khối lượng
4	Cung cấp và lắp đặt bơm tuần hoàn dung dịch khử mùi có công suất 0.37Kw	bộ	1.0
VII	VẬN HÀNH CHẠY THỬ - LẤY MẪU PHÂN TÍCH - HƯỚNG DẪN VẬN HÀNH VÀ BÀN GIAO ĐƯA VÀO SỬ DỤNG		
1	Cung cấp bùn vi sinh cho bể thiếu khí và bể hiếu khí	trộn gói	1.0
2	Cung cấp hoá chất vận hành thử nghiệm trong 30 ngày	trộn gói	1.0
3	Vận hành nuôi cấy vi sinh, vận hành thử nghiệm, hướng dẫn vận hành và chuyển giao công nghệ, nhân công vận hành trong 30 ngày	trộn gói	1.0
4	Lấy mẫu nước và phân tích mẫu nước thải đầu ra theo QCVN 14:2025/BTNMT cột B, làm cơ sở nghiệm thu bàn giao	mẫu	2.0
VIII	HỆ THỐNG ĐƯỜNG ỐNG KHÍ INOX 304 VÀ PHỤ KIỆN		
1	Ống thép không gỉ đường kính ống 90mm	m	20.0
2	Ống thép không gỉ đường kính ống 141mm	m	2.0
3	Ống thép không gỉ đường kính ống 60mm	m	6.0
4	Nút bịt đầu ống thép không gỉ, đường kính nút bịt 141mm	cái	2.0
5	Van mặt bích, đường kính van 60mm	cái	6.0
6	Bích thép không gỉ, đường kính ống 60mm	cặp bích	9.0
7	Cút thép không gỉ nối bằng phương pháp hàn, đường kính cút 90mm	cái	4.0
8	Phụ kiện lắp đặt đường ống khí Inox 304 gồm: Support đỡ, Cùm U, Tắc kê nở, bulong, vít,... Vật liệu: Inox 304	trộn gói	1.0
IX	HỆ THỐNG ĐƯỜNG ỐNG NHỰA uPVC VÀ PHỤ KIỆN		
1	Ống nhựa đường kính ống 90mm	m	30.0
2	Ống nhựa đường kính ống 60mm	m	70.0
3	Ống nhựa đường kính ống 49mm	m	80.0
4	Ống nhựa đường kính ống 21mm	m	120.0
5	Cút nhựa đường kính cút 90mm	cái	10.0
6	Cút nhựa đường kính cút 60mm	cái	30.0

STT	Mô tả công việc	Đơn vị tính	Khối lượng
7	Cút nhựa đường kính cút 49mm	cái	30.0
8	Cút nhựa đường kính cút 21mm	cái	60.0
9	Lắp đặt van, đường kính van 60mm	cái	10.0
10	Lắp đặt van, đường kính van 49mm	cái	10.0
11	Lắp đặt van, đường kính van 21mm	cái	5.0
12	Lắp đặt van một chiều inox 304, đường kính van 60mm	cái	8.0
13	Phụ kiện lắp đặt đường ống nhựa uPVC gồm: Support đỡ, Cùm U, Tắc kê nở, bulong, vít,... Vật liệu: Inox 304	trọn gói	1.0
X	HỆ THỐNG TỬ ĐIỆN ĐIỀU KHIỂN - MÁNG ĐIỆN VÀ CÁP ĐIỆN ĐIỀU KHIỂN THIẾT BỊ		
1	Vỏ tủ điện H1900*W900*D350, T1.5mm, IP42, Form 1, bao gồm đế, thanh đồng gia công theo bản vẽ	tủ	1.0
2	MCCB 3P 50A (25KA)	cái	1.0
3	MCCB 3P 30A (10KA)	cái	4.0
4	MCCB 3P 10A (10KA)	cái	10.0
5	MCB 2P 10A (6KA)	cái	6.0
6	MCB 1P 6A (6KA)	cái	1.0
7	Contactơ 3P 12A	bộ	4.0
8	Contactơ 3P 9A	bộ	14.0
9	Relay nhiệt (1.6-2.5A)	cái	6.0
10	Relay nhiệt (2.5 - 4A)	cái	11.0
11	Relay nhiệt (4 - 6A)	cái	4.0
12	Đế relay 8 chân	cái	31.0
13	Relay trung gian 8 chân, 24VDC	cái	28.0
14	Relay trung gian 8 chân, 220VAC	cái	3.0
15	Vỏ cầu chì & ruột cầu chì 6A	hộp	3.0
16	Đèn báo pha màu Xanh 220VAC D22	bộ	1.0
17	Đèn báo pha màu Vàng 220VAC D22	bộ	1.0
18	Đèn báo pha màu Đỏ 220VAC D22	bộ	1.0
19	Đèn báo pha màu Đỏ 24VDC D22	bộ	22.0
20	Đèn báo pha màu Vàng 24VDC D22	bộ	22.0
21	Đèn báo pha màu Xanh lá 24VDC D22	bộ	22.0
22	Công tắc xoay 3 vị trí, D22, 2NO, Self-holding	cái	21.0
23	Relay bảo vệ pha	cái	1.0
24	Biến dòng MCT 3P 300/5A	bộ	1.0
25	Đồng hồ đa năng điện tử	cái	1.0
26	Nút nhấn dừng khẩn cấp 1NO 1NC, D22	cái	1.0

STT	Mô tả công việc	Đơn vị tính	Khối lượng
27	Nút nhấn nhả reset 1NO, 1NC, D22, màu đỏ	cái	1.0
28	Còi báo reset	cái	1.0
29	Đế relay timer 8 chân	cái	10.0
30	Relay timer 8 chân	cái	10.0
31	Bộ nguồn 24VDC 350W	cái	1.0
32	Lắp đặt hộp đấu điện chống nước	hộp	6.0
33	Lắp đặt dây dẫn 4 ruột $\leq 2.5\text{mm}^2$	m	150.0
34	Lắp đặt dây dẫn 3 ruột $\leq 1.5\text{mm}^2$	m	120.0
35	Lắp đặt dây đơn $\leq 2,5\text{mm}^2$	m	25.0
36	Lắp đặt dây đơn $\leq 1,5\text{mm}^2$	m	20.0
37	Lắp đặt dây đơn $\leq 0,5\text{mm}^2$	m	170.0
38	Phụ kiện tủ điện điều khiển bao gồm: Thanh đồng, gói thanh đồng, quạt tủ điện, Thanh lọc 3P 100A, Công tắc hành trình, Terimino, thanh chặn cuối terimino, thanh chặn ray bằng sắt, thanh ray nhôm, chặn ray bằng nhựa, Máng nhựa 40*60, ruột gà xoắn màu trắng D8mm, các loại đầu cos,...	trọn gói	1.0
39	Máng cáp điện W200*H100, T1.2mm, Mạ kẽm và nắp	m	30.0
40	Phụ kiện máng điện W100*H50, sơn tĩnh điện và nắp	trọn gói	1.0
41	Giá đỡ máng điện bằng V3 inox 304	trọn gói	1.0

Ghi chú: Các yêu cầu chi tiết, cụ thể về công nghệ, kỹ thuật,...các quy chuẩn, tiêu chuẩn và các điều kiện khác liên quan theo hồ sơ dự án đã được phê duyệt.



PHỤ LỤC 02: YÊU CẦU NĂNG LỰC NHÀ THẦU

(Đính kèm giấy mời số 2159/GM-ĐHTCM, ngày 12/6/2026)

Stt	Nội dung yêu cầu
1	Số lượng Hồ sơ năng lực: 02 bộ.
2	<ul style="list-style-type: none"> - Đã đăng ký trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia MPI. - Có giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hợp pháp (<i>bản chứng thực hoặc công chứng hoặc bản photo (nếu giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh là bản ký số)</i>); Báo cáo tài chính 03 năm, năm gần nhất có số dương. - Có tài liệu minh chứng năng lực, nhân sự của nhà thầu đảm bảo quy định. (<i>Lưu ý: Bằng cấp, Chứng chỉ, ... phải là bản chứng thực hoặc công chứng</i>).
3	Đã hoàn thành tối thiểu 01 hợp đồng thi công công trình hạ tầng kỹ thuật hoặc công trình dân dụng cấp III trở lên, có giá trị từ 1.000.000.000 VNĐ; trong đó có hạng mục Cải tạo, sửa chữa hoặc xây dựng mới hệ thống xử lý nước thải (<i>bản chứng thực hoặc công chứng hợp đồng và biên bản nghiệm thu hoặc thanh lý</i>).
4	Có bản Thuyết minh biện pháp tổ chức thi công đảm bảo thực hiện gói thầu theo yêu cầu của dự án về công nghệ, kỹ thuật, chất lượng, an toàn, tiến độ và mục tiêu đầu tư.
5	<p>Các nhân sự chủ chốt tham gia gói thầu yêu cầu số lượng ≥ 03 người (chưa bao gồm nhân sự liên quan).</p> <p>Chỉ huy trưởng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kinh nghiệm tối thiểu 03 năm. Từng là chỉ huy trưởng thi công công trình hạ tầng kỹ thuật hoặc công trình dân dụng cấp III trở lên, trong đó có hạng mục Cải tạo, sửa chữa hoặc xây dựng mới hệ thống xử lý nước thải. - Có bằng tốt nghiệp đại học liên quan đến các ngành như kỹ sư xây dựng, kỹ sư môi trường, kỹ sư cấp thoát nước. - Có chứng chỉ hành nghề giám sát thi công xây dựng hạng III trở lên. - Chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ chỉ huy trưởng công trình. <p>Cán bộ kỹ thuật:</p> <p>Kinh nghiệm tối thiểu 02 năm. Từng là cán bộ kỹ thuật thi công công trình hạ tầng kỹ thuật hoặc công trình dân dụng cấp III trở lên, trong đó có hạng mục Cải tạo, sửa chữa hoặc xây dựng mới hệ thống xử lý nước thải.</p> <p>Cán bộ phụ trách hồ sơ thanh quyết toán:</p> <p>Kinh nghiệm tối thiểu 02 năm: Từng tham gia phụ trách thực hiện công tác hoàn thiện hồ sơ quản lý chất lượng, hồ sơ thanh quyết toán gói thầu thuộc các dự án sử dụng vốn chi thường xuyên và vốn ngân sách nhà nước.</p>
6	<p>Lưu ý: - Đối với nhà thầu tham dự: Không trong thời gian bị cấm tham dự thầu;</p> <p>- Đối với cá nhân trực tiếp thực hiện: Không trong thời gian bị truy cứu trách nhiệm hình sự.</p>